

| LỚP      |       | CĐ DD 16A1                                 | CĐ DD 16A2                                 | CĐ DD 16A3                                 | CĐ DD 16A4                                 | CĐ DD 16A5                                 | CĐ DD 16A6                                 | CĐ DD 16A7                             | CĐ DD 16A8                             | CĐ DD 16A9                             | CĐ DD 16A10                            |
|----------|-------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|
| THỨ      | BUỔI  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |
| HAI      | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>21/26 Ths Quỳnh | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>20/26 Ths Khánh | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>23/26 Ths Hương |                                        |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>23/26 Ths Khánh |
| BA       | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>22/26 Ths Quỳnh | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>21/26Ths Linh   | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>24/26 Ths Anh   |                                        |
| TƯ       | Sáng  | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV | THBV ĐIỀU<br>DƯỠNG NỘI<br>KHOA 2 TẠI<br>BV |                                        |                                        |                                        |                                        |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa<br>năng) |                                        | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa<br>năng) |                                        |
| NHẢM     | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>24/26 Ths Khánh |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>25/26 Ths Hải   | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>25/26 Ths Minh  |                                        |
| SÁU      | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            | Dược lý (5/11) Ds Nga<br>PTH           |                                        |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>25/26 Ths Khánh |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            | Điều dưỡng CS 2 PTH<br>23/26 Ths Quỳnh | Dược lý (5/11) Ds Nga<br>PTH           |                                        |                                        |
| BẢY      | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |
| CHỦ NHẬT | Sáng  |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |
|          | Chiều |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                            |                                        |                                        |                                        |                                        |

| TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG |       | LỊCH HỌC NGÀNH CHD ĐIỀU DƯỠNG KHÓA 16     |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
|------------------------------|-------|-------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------|
| PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH         |       | Tuần 21 từ ngày 15/12/2025 đến 21/12/2025 |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
| LỚP                          |       | CHD DD 16A11                              | CHD DD 16A12                           | CHD DD 16A13                                       | CHD DD 16A14                         | CHD DD 16B1<br>(Đức)                               | CHD DD<br>16B2(Nhật)                  | CHD DD 16B3<br>(Đức)                               | CHD DD 16A15                          |
| THỨ                          | BUỔI  |                                           |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
| HAI                          | Sáng  |                                           |                                        | Giáo dục thể chất Cn Lê Anh (Nhà Đa năng)<br>14/15 |                                      |                                                    | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)     |                                                    |                                       |
|                              | Chiều | Điều dưỡng CS 2 PTH 21/26<br>Ths Hải      | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Hương |                                                    |                                      | Giáo dục thể chất Cn Lê Anh (Nhà Đa năng)<br>14/15 |                                       |                                                    |                                       |
| BA                           | Sáng  |                                           |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH 22/26<br>Ths Linh              | Điều dưỡng CS 2 PTH 22/26<br>Ths Anh | Điều dưỡng CS 2 PTH 20/26<br>Ths Hải               |                                       | Giáo dục thể chất Cn Lê Anh (Nhà Đa năng)<br>15/15 |                                       |
|                              | Chiều |                                           |                                        | Dược lý (8/11) Ths Vân HT<br>T2                    |                                      | Giáo dục thể chất Cn Lê Anh (Nhà Đa năng)<br>15/15 |                                       |                                                    |                                       |
| TƯ                           | Sáng  |                                           |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH 21/26<br>Ths Thùy              |                                      | Tiếng Đức HT 202                                   | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Thẩm | Điều dưỡng CS 2 PTH 22/26<br>Ths Minh              | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Linh |
|                              | Chiều | Điều dưỡng CS 2 PTH 22/26<br>Ths Hải      | Điều dưỡng CS 2 PTH 24/26<br>Ths Hương | Giáo dục thể chất Cn Lê Anh (Nhà Đa năng)<br>15/15 |                                      | Điều dưỡng CS 2 PTH 21/26<br>Ths Minh              | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)     | Tiếng Đức HT 202                                   |                                       |
| NĂM                          | Sáng  |                                           |                                        | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Thùy              | Dược lý (7/11) Ths Vân HT<br>T2      |                                                    | Điều dưỡng CS 2 PTH 24/26<br>Ths Minh |                                                    |                                       |
|                              | Chiều |                                           |                                        |                                                    | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Anh | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa năng)                |                                       | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa năng)                |                                       |
| SÁU                          | Sáng  |                                           |                                        |                                                    |                                      | Tiếng Đức HT 202                                   | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)     | Điều dưỡng CS 2 PTH 23/26<br>Ths Quỳnh             | Điều dưỡng CS 2 PTH 24/26<br>Ths Linh |
|                              | Chiều | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa năng)       |                                        | Thi Giáo dục thể chất (Nhà Đa năng)                |                                      | Điều dưỡng CS 2 PTH 22/26<br>Ths Khánh             | Điều dưỡng CS 2 PTH 25/26<br>Ths Thẩm | Tiếng Đức HT 202                                   |                                       |
| BẢY                          | Sáng  |                                           |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
|                              | Chiều |                                           |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
| CHỦ NHẬT                     | Sáng  |                                           |                                        | Page 66                                            |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |
|                              | Chiều |                                           |                                        |                                                    |                                      |                                                    |                                       |                                                    |                                       |



| TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG |       | LỊCH HỌC NGÀNH CHĂM ĐỀU DƯỠNG KHÓA 16     |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
|------------------------------|-------|-------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH         |       | Tuần 22 từ ngày 22/12/2025 đến 28/12/2025 |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
| LỚP                          |       | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16A11                      | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16A12                 | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16A13                | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16A14               | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16B1 (Đức)            | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16B2(Nhật)           | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16B3 (Đức)           | CHĂM ĐỀU DƯỠNG 16A15                |
| THỨ                          | BUỔI  |                                           |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
| HAI                          | Sáng  |                                           |                                      |                                     |                                    | Chăm sóc CS 2 PTH 23/26<br>Ths Hương |                                     |                                     |                                     |
|                              | Chiều | Chăm sóc CS 2 PTH 23/26<br>Ths Hải        | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Hương |                                     |                                    |                                      | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)   |                                     |                                     |
| BA                           | Sáng  |                                           |                                      | Chăm sóc CS 2 PTH 24/26<br>Ths Thùy | Chăm sóc CS 2 PTH 24/26<br>Ths Anh |                                      |                                     | Chăm sóc CS 2 PTH 24/26<br>Ths Linh |                                     |
|                              | Chiều |                                           |                                      | Dược lý (9/11) Ths Vân HT T2        |                                    | Chăm sóc CS 2 PTH 23/26<br>Ths Hương | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Thảo |                                     | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Thùy |
| TƯ                           | Sáng  | Chăm sóc CS 2 PTH 24/26<br>Ths Hải        |                                      | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Thùy |                                    | Tiếng Đức HT 202                     |                                     |                                     |                                     |
|                              | Chiều |                                           | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Hương |                                     | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Anh | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Minh  | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)   | Tiếng Đức HT 202                    |                                     |
| NHĂM                         | Sáng  | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Hải        |                                      |                                     | Dược lý (8/11) Ths Vân HT T6       |                                      |                                     | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Linh | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Minh |
|                              | Chiều |                                           |                                      | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Minh | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Anh |                                      | Tiếng Nhật (Phòng học Tiếng Nhật)   |                                     |                                     |
| SÁU                          | Sáng  |                                           |                                      | Chăm sóc CS 2 PTH 25/26<br>Ths Thùy |                                    | Tiếng Đức HT 202                     |                                     | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Thảo |                                     |
|                              | Chiều | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Hải        |                                      |                                     |                                    | Chăm sóc CS 2 PTH 26/26<br>Ths Minh  |                                     | Tiếng Đức HT 202                    |                                     |
| BẢY                          | Sáng  |                                           |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
|                              | Chiều |                                           |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
| CHỦ NHẬT                     | Sáng  |                                           |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |
|                              | Chiều |                                           |                                      |                                     |                                    |                                      |                                     |                                     |                                     |